

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THAN UYÊN  
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 76/2022/HS-ST  
Ngày: 21/7/2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Lương Thị Mỹ Hằng.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Đinh Công Vương  
2. Bà Hoàng Thị Luyến

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lò Văn Sơm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên tòa:** Bà Kiều Thị Thắm - Kiểm sát viên

Ngày 21/7/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2022/TLST-HS, ngày 23/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2022/QĐXXST-HS ngày 08/7/2022 đối với bị cáo:

**Hà Văn L** (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày: 01/01/1990; Tại: Than Uyên, Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: bản M, xã K, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Hà Văn O - sinh năm: 1954 và bà: Lò Thị Ch – Sinh năm: 1956; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ hồi 23 giờ ngày 06/4/2022, tạm giam ngày 15/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (Có mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/4/2022, Hà Văn L đi lên suối Hua Mùi, xã K, huyện Than Uyên để tìm bắt cá suối. Tại ven suối Hua Mùi, L nhìn thấy một nương thuốc phiện không biết của ai. L dùng cây nứa cạo lấy nhựa trên quả thuốc phiện rồi gói lại bằng mảnh nilon màu hồng mang về, mục đích làm thuốc chữa bệnh. Khoảng 15 giờ ngày 06/4/2022, Hà Văn L đi lên bản Hua Đán, xã K, huyện Than Uyên để tìm mua Heroine để sử dụng. Tại đây, L mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không rõ lai lịch 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 450.000 đồng. Mua được Heroine, L chia thành 14 gói nhỏ, mục đích để sử dụng dần. Đến hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày, Hà Văn L bị Công an xã K, huyện Than Uyên phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma

túy. Vật chứng thu giữ trên đệm giường ngủ, cạnh vị trí Hà Văn L ngồi 01 gói nhựa thuốc phiện được gói bằng mảnh nilon màu hồng.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Hà Văn L, L tự giác giao nộp 14 gói Heroine trong đó 12 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng, 01 gói được gói bằng tờ giấy biên lai thu tiền điện, 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 50 ngày 06/4/2022 của người giám định theo vụ việc kết luận: chất bột, màu trắng thu giữ của Hà Văn L có tổng khối lượng: 0,75 gam; Số chất nhựa, màu đen có khối lượng 0,73 gam. Tại bản kết luận giám định số: 213/GĐ-KTHS ngày 12/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: ***“mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine” ; mẫu chất dẻo, màu nâu đen có mùi hắc gửi giám định là ma túy, loại Thuốc phiện.***

Vật chứng còn lại của vụ án: 0,37 gam Thuốc phiện và 0,51 gam Heroine ( còn lại sau giám định), 12 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy biên lai thu tiền điện; 01 mảnh nilon màu hồng; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu thu giữ của Hà Văn L. Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 63/CT-VKS ngày 23/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Hà Văn L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Văn L phạm tội: ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”.***

Về hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hà Văn L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 06/04/2022.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 0,37 gam Thuốc phiện và 0,51 gam Heroine là vật cấm tàng trữ; 12 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy biên lai thu tiền điện; 01 mảnh nilon màu hồng; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu là vật không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: miễn 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Văn L.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám xét, biên bản bắt người phạm tội quả tang khi bị cáo thực hiện tàng trữ trái phép chất ma túy, phù hợp với bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Sáng ngày 06/4/2022, tại bản M, xã K, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Hà Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,73 gam Thuốc phiện và 0,75 gam Heroine, mục đích để sử dụng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hà Văn L đã cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Căn cứ Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ Quy định về việc tính tổng khối lượng ma túy xác định bị cáo L đã tàng trữ trái phép là 0,73 gam Thuốc phiện = 0,146% so với 500 gam; 0,75 gam Heroine = 14,6% so với 05 gam. Cộng tổng % hai chất ma túy là 14,746%, dưới mức 100%. Như vậy, theo quy định thì hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Hà Văn L thuộc điểm i khoản 1 Điều 249 – Bộ luật Hình sự.

Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hà Văn L về tội danh, điều khoản là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần phải xử lý nghiêm minh.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự 2015.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều, khoản truy tố, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hà Văn L không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 52 – BLHS.

Về nhân thân: bị cáo Hà Văn L chưa có tiền án, tiền sự, với tuổi đời còn trẻ có sức khỏe, nhận thức đầy đủ về các tác hại của ma túy nhưng với ý thức coi thường pháp luật, bất chấp sự lên án của gia đình và toàn xã hội về ma túy,

bị cáo nghiện chất ma túy rồi phạm tội. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo, để bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và cũng nhằm mục đích đấu tranh và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề trồng trọt, lại là đối tượng nghiện chất ma túy, không có thu nhập nào khác, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: cần áp dụng điều 329 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án, thời gian tạm giữ, tạm giam được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Về vật chứng của vụ án gồm: 0,37 gam Thuốc phiện và 0,51 gam Heroine là vật cấm tàng trữ; 12 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy biên lai thu tiền điện; 01 mảnh nilon màu hồng; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc: Thuốc phiện bị cáo L khai cáo lấy từ một nương cây thuốc phiện tại khu vực ven suối bản Hua Mùi, xã K, L không biết là nương của ai; đối với số Heroine bị cáo Hà Văn L khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Quyết định 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2025.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ vào Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố bị cáo: **Hà Văn L** phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

#### **1. Về hình phạt:**

Xử phạt bị cáo Hà Văn L 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/4/2022.

**2. Về vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong chứa 0,37 gam Thuốc phiện và 0,51 gam Heroine; 01 phong bì Công an huyện Than Uyên bên trong đựng 12 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy biên lai thu tiền điện; 01 mảnh nilon màu hồng; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu.

*(Tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/6/2022 giữa Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên).*

**3. Về án phí:** Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Văn L.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên;
- THA PT;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- UBND xã K (để biết);
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Thị Mỹ Hằng**







